TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1- LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 85/2025/QĐST-DS	*Lâm Đồng, ngày 03 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 25/11/2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 379/2015/TLST-DS ngày 31/10/2024 về việc "*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản"*.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:*

1. Bà Đinh Thị T, sinh năm: 1991;

Địa chỉ: Số F hẻm N, phường L - Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Bà Bùi Thị Phương H, sinh năm: 1980;

Địa chỉ: Số B M, phường X - Đ, tỉnh Lâm Đồng.

3. Bà Nguyễn Trần Thanh H1, sinh năm: 1980;

Địa chỉ: Số C P, phường X - Đ, tỉnh Lâm Đồng.

4. Bà Nông Thị H2, sinh năm: 1991.

Địa chỉ: Số A đường C, phường X - Đ, tỉnh Lâm Đồng.

5. Bà Lê Thị Hồng H3, sinh năm: 1988;

Địa chỉ: Số D Hồ T, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

6. Bà Hoàng Phương T1, sinh năm: 1987;

Địa chỉ: Số G T, phường L - Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện hợp pháp của các nguyên đơn: Bà Phan Thị Lệ T2, sinh năm: 1961; địa chỉ: Số B V, phường L - Đ, tỉnh Lâm Đồng là người đại diện theo ủy quyền theo Hợp đồng ủy quyền số công chứng 5377/2025/CCGD, ngày 04/11/2025.

- *Bị đơn:* Vợ chồng ông Cầm Văn T3, sinh ngày 07/11/1965; Bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1970;

Địa chỉ: Lô I - khu Q, phường X - Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Vợ chồng ông Cầm Văn T3, bà Nguyễn Thị L đồng ý trả cho các nguyên đơn bà Đinh Thị T, bà Bùi Thị Phương H, bà Nguyễn Trần Thanh H1, bà Nông Thị H2, bà Hoàng Phương T1 cụ thể như sau:

- Trả cho bà Đinh Thị T số tiền 450.000.000đ*(Bốn trăm năm mươi triệu đồng).*

- Trả cho bà Bùi Thị Phương H số tiền 150.000.000đ*(Một trăm năm mươi triệu đồng).*

- Trả cho bà Nguyễn Trần Thanh H1 số tiền 500.000.000đ *(Năm trăm triệu đồng).*

- Trả cho bà Nông Thị H2 số tiền 250.000.000đ *(Hai trăm năm mươi triệu đồng).*

- Trả cho bà Lê Thị Hồng H3 số tiền 350.000.000đ *(Ba trăm năm mươi triệu đồng).*

- Trả cho bà Hoàng Phương T1 số tiền 250.000.000đ *(Hai trăm năm mươi triệu đồng).*

"Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự".

2.2. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1, 3 Điều 12, khoản 7, 9 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2.2.1. Vợ chồng ông Cầm Văn T3, bà Nguyễn Thị L thỏa thuận chịu án phí.

Ông Cầm Văn T3 thuộc trường hợp được miễn án phí dân sự sơ thẩm. Bà Nguyễn Thị L phải chịu 17.625.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

2.2.2. Hoàn trả cho bà Đinh Thị T số tiền 11.000.000đ do bà Nguyễn Trần Thanh H1 đã nộp thay theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007305 ngày 31/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng.

2.2.3. Hoàn trả cho bà Nông Thị H2 số tiền 6.250.000đ do bà Nguyễn Trần Thanh H1 đã nộp thay theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007306 ngày 31/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng.

2.2.4. Hoàn trả cho bà Hoàng Phương T1 số tiền 6.250.000đ do bà Nguyễn Trần Thanh H1 đã nộp thay theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007307 ngày 31/10/2025 Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng.

2.2.5. Hoàn trả cho bà Nguyễn Trần Thanh H1 số tiền 12.000.000đ đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007308 ngày 31/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng.

2.2.6. Hoàn trả cho bà Bùi Thị Phương H số tiền 3.750.000đ do bà Nguyễn Trần Thanh H1 đã nộp thay theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007309 ngày 31/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng.

2.2.7. Hoàn trả cho bà Lê Thị Hồng H3 số tiền 8.750.000đ do bà Nguyễn Trần Thanh H1 đã nộp thay theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007310 ngày 31/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 - Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 1 – Lâm Đồng;
- Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
Đã ký và đóng dấu

Dương Thị Liên